TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2022/HS-ST
Ngày 03 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 130/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với:

Nguyễn Văn P, sinh ngày: 17/9/1993 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S - sinh năm: 1968 và bà Dương Thị L - sinh năm 1970; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Trà M - sinh năm 1997, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/6/2022 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Dương Ngọc A, sinh năm: 1991. Nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P là em rể của Dương Ngọc A. Do thường xuyên sang nhà A nên P biết trong phòng ngủ của A có 01 chiếc két sắt nên P đã nảy sinh ý định trộm

cắp tài sản để trong két sắt. Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, P đi sang nhà A quan sát không thấy có ai ở nhà, P trèo qua tường rào vào khu vực phía sau nhà, mở cửa bếp rồi đi vào phòng ngủ của A. Đến nơi để chiếc két sắt, P vác két sắt lên vai mang ra vườn mận của gia đình BC cách khoảng 600m cất giấu. Khoảng 11 giờ cùng ngày, P đi đến vị trí cất giấu chiếc két sắt, P tìm thấy 01 chiếc cuốc cán bằng gỗ và dùng chiếc cuốc đập vào mặt két sắt, làm mặt két sắt bị bật ra, P lấy ra các tệp tiền nhiều mệnh giá mang về nhà cất giấu vào trong tủ quần áo của gia đình. Đến sáng ngày 22/5/2022, do lo sợ bị phát hiện nên P lấy số tiền trộm cắp được cho vào túi nilon rồi đi đến nhà A ném vào phía sau nhà mục đích để trả lại cho gia đình A.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, Dương Ngọc A đi tìm thì phát hiện chiếc két sắt của gia đình tại khu vực vườn mận của gia đình BC, phát hiện số tiền 35.000.000 đồng phía sau vườn của gia đình. Dương Ngọc A có đơn trình báo đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu và giao nộp số tiền 35.000.000 đồng.

Ngày 23/5/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Xác định nơi xảy ra vụ án là nhà của Dương Ngọc A tại bản T, xã C, huyện M. Phía Nam giáp đường liên bản T, tiếp đến là khu vườn cây ăn quả. Phía Đông giáp sân nhà bà P. Phía Tây giáp nhà anh V. Phía Bắc giáp khu vực đồi núi. Hiện trường cụ thể ghi nhận các vị trí sau đây: Vị trí 1 là phòng khách có diện tích 4,6 x 6,4m; Vị trí 2 là phòng ngủ có diện tích 4,6 x 2,1m. Tiếp giáp tường hướng Tây và hướng Nam kê 01 giường ngủ kích thước 1,6 x 2m, cách cửa ra vào 2m. Tại vị trí cách cửa ra vào phòng ngủ 36cm có kê 01 tủ quần áo bằng tôn; Vị trí 3: Vị trí xác định chiếc két sắt bị trộm cắp nằm giữa tủ quần áo và giường ngủ. Khoảng cách từ vị trí 3 đến cửa đi ra gian bếp là 2,7m; Vị trí 4: Gian bếp của ngôi nhà. Bao quanh khu vệ sinh có tường xây bằng gạch chiều cao 1,7m. Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ đồ vật gì.

Ngày 24/5/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Mộc Châu định giá: 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp kích thước 43x35x28cm, size 25, No 004, khối lượng 29kg. Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mộc Châu kết luận: 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp kích thước 43x35x28cm, size 25, No 004, khối lượng 29kg tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá: 200.000 đồng.

Ngày 25/5/2022, Nguyễn Văn P giao nộp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu 01 chiếc cuốc cán bằng tre dài 1,5m.

Ngày 25/5/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành thực nghiệm điều tra đối với vụ án, cho Nguyễn Văn P diễn lại toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện vào ngày 19/5/2022. Kết quả Nguyễn Văn P thực hiện đúng, phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ liên quan có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 13/6/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu trao trả cho Dương Ngọc A: 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp kích thước 43x35x28cm, cỡ 25, khối lượng 29kg và số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 35.000.000 đồng. Dương Ngọc A không yêu cầu Nguyễn Văn P bồi thường phần hư hỏng đối với chiếc két sắt và thiệt hại phần nào khác.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại Dương Ngọc A trình bày ý kiến đã được nhận lại tài sản là 01 chiếc két sắt và số tiền 35.000.000 đồng; anh Dương Ngọc A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần hư hỏng đối với chiếc két sắt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Nguyễn Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị hại anh Dương Ngọc A không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường thiệt hại.

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp kích thước 43x35x28cm, cỡ 25, khối lượng 29kg và số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) cho anh Dương Ngọc A quản lý sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc cuốc, cán làm bằng cây tre, lưỡi bằng kim loại, độ dài 1,5m.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo Nguyễn Văn P và bị hại Dương Ngọc A nhất trí đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi hay bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo của bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ, bản ảnh hiện trường; biên bản thực nghiệm điều tra; kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, lời khai của bị hại, người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19/5/2022 Nguyễn Văn P đã có hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc két sắt và số tiền 35.000.000 đồng của anh Dương Ngọc A, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 35.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, quy định hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; sau khi thực hiện hành vi trộm cắp đã tự nguyện mang trả lại tài sản cho bị hại; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, được chính quyền xác nhận. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo Nguyễn Văn P chấp hành hình phạt tù mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Ngày 13/6/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp kích thước 43x35x28cm, cỡ 25, khối lượng 29kg và số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 35.000.000 đồng cho anh Dương Ngọc A là chủ sở hữu hợp pháp quản lý sử dụng là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc cuốc, cán làm bằng cây tre, lưỡi bằng kim loại, độ dài 1,5m thu giữ của Nguyễn Văn P là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về bồi thường dân sự: Bị hại anh Dương Ngọc A đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường thiệt hại là hoàn toàn tự nguyện, cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 03/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P về cho Uỷ ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Về bồi thường dân sự:

Chấp nhận việc bị hại anh Dương Ngọc A không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường thiệt hại.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp kích thước 43x35x28cm, cỡ 25, khối lượng 29kg và số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) cho anh Dương Ngọc A quản lý sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc cuốc, cán làm bằng cây tre, lưỡi bằng kim loại, độ dài 1,5m.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)*.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- UBND xã C, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh